

Số: 06/2019/QĐST - KDTM

Thuận An, ngày 18 tháng 7 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 24/2019/TLST-KDTM ngày 20 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam M, trụ sở: Số H, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội .

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1992; nơi thường trú: Đội S, xóm T, xã H, Thành phố H, tỉnh Thanh Hóa là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (văn bản ủy quyền ngày 06 tháng 5 năm 2019).

- *Bị đơn*: Công ty TNHH sản xuất thương mại H; trụ sở: Thửa đất số H, tờ bản đồ số R, Lô C, Ô A, khu dân cư G, khu phố T, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Người đại diện theo pháp luật ông Trần Ngọc T, sinh năm 1990; nơi cư trú: Đội F, thôn M, xã Á, huyện H, tỉnh Bình Định.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Trần Ngọc T, sinh năm 1990; nơi cư trú: Đội F, thôn M, xã Á, huyện H, tỉnh Bình Định.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về nghĩa vụ thanh toán:

Công ty TNHH sản xuất thương mại H có trách nhiệm thanh toán số tiền nợ tính đến ngày 10/7/2019 gồm:

Tại hợp đồng cho vay hạn mức số DSA/Q11/17/0178/HĐHM ngày 11/7/2017: Tiền gốc là 340.121.238 đồng, tiền nợ lãi 201.926.871 đồng và tiền phạt chậm trả lãi 6.131.266 đồng. Tổng cộng là 548.179.375 đồng (năm trăm bốn mươi tám triệu một trăm bảy mươi chín nghìn ba trăm bảy mươi lăm đồng).

Tại Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế không có tài sản bảo đảm ngày 20/6/2019 số tiền 55.289.341 đồng (năm mươi lăm triệu hai trăm tám mươi chín nghìn ba trăm bốn mươi một đồng).

Tổng cộng 603.468.716 đồng (sáu trăm lẻ ba triệu bốn trăm sáu mươi tám nghìn bảy trăm mười sáu đồng).

2/ Tiền lãi suất: Kể từ ngày 11/7/2019, Công ty TNHH sản xuất thương mại H phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi cho đến khi thanh toán hết nợ theo mức lãi suất mà hai bên thỏa thuận tại hợp đồng cho vay hạn mức số DSA/Q11/17/0178/HĐHM ngày 11/7/2017.

Trường hợp Công ty TNHH sản xuất thương mại H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam M có quyền yêu cầu ông Trần Ngọc T phải chịu trách nhiệm thanh toán toàn bộ các khoản nợ trên thay cho Công ty TNHH sản xuất thương mại H theo hợp đồng bảo lãnh số: DSA/Q11/17/0178/HDBL ngày 11/7/2017 và hợp đồng bảo lãnh số: DSA/Q11/17/0178/HDBL ngày 20/7/2017.

5/ Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

Công ty TNHH sản xuất thương mại H tự nguyện chịu 14.069.374 (mười bốn triệu không trăm sáu mươi chín nghìn ba trăm bảy mươi bốn đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam M số tiền 13.858.162 đồng (mười ba triệu tám trăm năm mươi tám nghìn một trăm sáu mươi hai đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2016/0035491 ngày 19/6/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Huệ